

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
QUẬN GÒ VẤP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 996 /QĐ-UBND

Gò Vấp, ngày 11 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất, kinh doanh và giao chỉ tiêu đánh giá,  
xếp loại doanh nghiệp năm 2021 đối với Công ty TNHH MTV  
Dịch vụ công ích quận Gò Vấp**

CHI CỤC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP  
TP. HỒ CHÍ MINH

Số: 5654  
**ĐẾN** Ngày: 17-06-2021  
Chuyển: .....

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Điều 33 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Điều 9 Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Điều 9 Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Thông tư số 59/2018/TT-BTC ngày 16/7/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định 4482/QĐ-UBND ngày 29/8/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả



hoạt động đối với công ty mẹ, công ty TNHH MTV độc lập do UBND thành phố quyết định thành lập; Quyết định 990/QĐ-UBND ngày 14/3/2018 của UBND thành phố về điều chỉnh quy chế giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động đối với công ty mẹ, công ty TNHH MTV độc lập do UBND thành phố quyết định thành lập ban hành kèm theo Quyết định 4482/QĐ-UBND ngày 29/8/2016;

Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 06/01/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách Thành phố và Chương trình công tác của UBND thành phố năm 2021;

Căn cứ Điểm d, Khoản 1, Điều 2 Quyết định số 4712/QĐ-UBND ngày 20/10/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân thành phố; Công văn số 261/UBND-KT ngày 25/01/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc xây dựng Kế hoạch tài chính năm 2021 của các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Thành phố;

Theo đề nghị của Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận Gò Vấp tại Công văn số 63/DVCI-TCKT ngày 08/02/2021, Báo cáo số 10/BC-KSV ngày 12/3/2021 của Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận Gò Vấp và ý kiến thẩm định của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 697/TTr-TCKH ngày 09/6/2021.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021 đối với Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận Gò Vấp như sau:

1. Mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch: Mục tiêu trọng tâm là đảm bảo tốt hoạt động cung cấp dịch vụ công ích, hoàn thành sản lượng được giao, đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ theo tiêu chuẩn quy định; đồng thời nỗ lực duy trì các hoạt động kinh doanh đang có, phát triển kinh doanh theo hướng thiết thực, hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu:

a) Tổng doanh thu: **151.786,8 triệu đồng**; trong đó: Doanh thu hoạt động công ích là 140.827,7 triệu đồng.

b) Lợi nhuận trước thuế: **16.212 triệu đồng**.

c) Thuế và các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước: **15.584,3 triệu đồng**.

(Nội dung chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm Quyết định này)

**Điều 2.** Giao chỉ tiêu đánh giá, xếp loại doanh nghiệp năm 2021 đối với Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận Gò Vấp theo Phụ lục 2 đính kèm.

**Điều 3.** Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm:

1. Hoàn chỉnh Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021; tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật; sử dụng và quản lý nguồn vốn đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp.

2. Rà soát lại toàn bộ danh mục dự kiến đầu tư, mua sắm trong năm 2021, chỉ quyết định đầu tư, mua sắm các hạng mục cần thiết, ưu tiên hạng mục đầu tư phục vụ hoạt động cung cấp dịch vụ công ích phù hợp với khả năng triển khai thực hiện và nguồn vốn hiện có (quỹ đầu tư phát triển, vốn chủ sở hữu).

3. Theo dõi, giám sát tình hình thực hiện, đánh giá kết quả sản xuất, kinh doanh năm 2021 và công khai thông tin theo đúng quy định của pháp luật. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh về Ủy ban nhân dân quận và các cơ quan có liên quan theo quy định.

**Điều 4.** Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận Gò Vấp có trách nhiệm kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021 và báo cáo theo quy định của pháp luật.

**Điều 5.** Trách nhiệm của các phòng chuyên môn trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân quận thực hiện giám sát, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021:

Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị theo chức năng nhiệm vụ được phân công thực hiện giám sát, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021 theo quy định của pháp luật về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 7.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Quản lý đô thị; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc và Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Dịch vụ công ích quận Gò Vấp chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- UBND Thành phố;
- Chi cục TCDN;
- Lưu: VT, PTCKH(Ninh).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đỗ Anh Khang**





**PHỤ LỤC 1**

**TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số 996 /QĐ-UBND ngày 11/6/2021 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN NĂM 2020		KẾ HOẠCH NĂM 2021		Tỷ lệ Kế hoạch 2021/Thực hiện 2020
		Sản lượng	Giá trị (triệu đồng)	Sản lượng	Giá trị (triệu đồng)	
<b>A</b>	<b>TỔNG DOANH THU (I+II)</b>		<b>175.088,0</b>		<b>151.786,8</b>	<b>87%</b>
<b>I</b>	<b>Doanh thu hoạt động công ích</b>		<b>139.370,0</b>		<b>140.827,7</b>	<b>101%</b>
<b>1</b>	<b>Doanh thu hoạt động công ích cố định theo hợp đồng đã ký từ nguồn ngân sách</b>		<b>130.892,0</b>		<b>132.078,0</b>	<b>101%</b>
a	Quét dọn thu gom rác	349.365	41.059,0	348.413	41.059,0	100%
b	Vận chuyển rác	134.427	23.205,0	119.283	23.205,0	100%
c	Chăm sóc cây xanh	764.272	12.591,0	764.272	12.591,0	100%
d	Duy tu thoát nước, giao thông		54.037,0		55.223,0	102%
	- Duy tu thoát nước	306.602	46.333,0	314.761	47.510,0	103%
	- Duy tu giao thông	30.443	7.704,0	30.340	7.713,0	100%
<b>2</b>	<b>Doanh thu hoạt động công ích khác</b>		<b>8.478,0</b>		<b>8.749,7</b>	<b>103%</b>
	Trong đó: Thu gom, vận chuyển rác lẻ		4.528,0		4.799,7	106%
<b>II</b>	<b>Doanh thu hoạt động kinh doanh khác</b>	-	<b>35.718,0</b>		<b>10.959,1</b>	<b>31%</b>
<b>B</b>	<b>LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>		<b>15.996,0</b>		<b>16.212,1</b>	<b>101%</b>
	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu		9,14%		10,68%	117%
<b>C</b>	<b>THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NGÂN SÁCH</b>	<b>0</b>	<b>16.325,0</b>		<b>15.584,3</b>	<b>95%</b>
<b>1</b>	<b>Thuế</b>	<b>0</b>	<b>11.523,0</b>		<b>11.281,3</b>	<b>98%</b>
	Trong đó: thuế TNDN		2.250,0		3.242,4	144%
<b>2</b>	<b>Các khoản phải nộp ngân sách khác</b>	<b>0</b>	<b>4.802,0</b>		<b>4.303,0</b>	<b>90%</b>
<b>D</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>					
<b>1</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>		<b>32.201,0</b>		<b>38.521,0</b>	
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE)		42,69%		33,67%	



ỦY BAN NHÂN DÂN  
QUẬN GÒ VẤP



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2

**CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI DOANH NGHIỆP VÀ XẾP LOẠI NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP NĂM 2021**

*(Kèm theo Quyết định số 996 /QĐ-UBND ngày 11/6/2021 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp)*

STT	Chỉ tiêu đánh giá	Kế hoạch năm 2021	Yêu cầu	Nội dung đánh giá các chỉ tiêu
1	<b>Chỉ tiêu 1:</b> Tổng doanh thu (triệu đồng)	151.786,8	<i>Hoàn thành 100% kế hoạch</i>	Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ, Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài và quy định tại văn bản khác có liên quan
	Trong đó: Doanh thu hoạt động công ích	140.827,7		
2	<b>Chỉ tiêu 2:</b> Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE)	33,67%	<i>Đạt hoặc vượt tỷ lệ kế hoạch giao</i>	
3	<b>Chỉ tiêu 3:</b> Nợ phải trả quá hạn và khả năng thanh toán nợ đến hạn		<i>Doanh nghiệp không có nợ phải trả quá hạn, Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn lớn hơn 1 lần</i>	
4	<b>Chỉ tiêu 4:</b> Tình hình chấp hành các quy định pháp luật hiện hành		<i>Doanh nghiệp không có kết luận của cơ quan có thẩm quyền về vi phạm cơ chế, chính sách một trong những lĩnh vực đã nêu tại khoản 4 Điều 12 Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hoặc bị cơ quan có thẩm quyền nhắc nhở về việc thực hiện cơ chế, chính sách theo quy định của pháp luật nhưng chưa đến mức bị xử phạt hành chính</i>	
5	<b>Chỉ tiêu 5:</b> Tình hình thực hiện sản phẩm, dịch vụ công ích		<i>Hoàn thành 100% kế hoạch về sản lượng, chất lượng sản phẩm dịch vụ công ích, bảo đảm tiêu chuẩn quy định</i>	

